TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐA** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 38/2020/HSST Ngày 30 - 3 - 2020.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐA – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ Phiên toà: Ông ***Trần Trung Trực***

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà ***Hoàng Thị Hòa***

2. Ông ***Hoàng Hướng Dương***

- Thư ký phiên toà: Ông ***Thịnh Quang Trung*** – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện ĐA.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐA, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: bà ***Hoàng Thị Hồng Chiêm*** - Kiểm sát viên.

Ngày 30/3/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐA, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm VT,** sinh ngày 06 tháng 3 năm 1999 tại Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: thôn KT, xã XN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Phạm VĐ, sinh năm 1968 và bà Nguyễn TB, sinh năm 1971; Về nhân thân: theo trích lục tiền án, tiền sự số 2402372/PV06 ngày 17/01/2020 thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 31/12/2019 đến ngày 09/01/2020. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :**

Anh **Phạm QH**, sinh năm 1990

Trú tại: thôn CP, xã LH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13h30' ngày 31/12/2019, tổ công tác Đồn Công an LH thuộc Công an huyện ĐA làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát địa bàn xã XN, ĐA, Hà Nội phát

hiện Phạm VT dừng xe máy đứng cùng với Phạm QH và Nguyễn VM tại ngã ba đê sông Cà Lồ, thuộc địa phận thôn Đường Nhạn, XN, ĐA, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra đã phát hiện và thu giữ: Của Phạm VT 01 túi nilông bên trong chứa thảo mộc khô và 01 bao giấy màu đỏ bên trong có 01 túi nilông chứa thảo mộc khô; của Phạm QH 01 túi nilông màu trắng bên trong chứa thảo mộc khô, VT và QH khai là ma túy Cần sa. Tổ công tác đã đưa VT, QH và VM cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Ngoài ra còn thu giữ:

- Của Phạm VT: 01 xe máy Visson, BKS 29S1 – 149.87, 01 điện thoại Nokia 1280 vỏ màu đen đã qua sử dụng, kèm số thuê bao 0329910400 và số tiền 200.000 đồng.

- Của Phạm QH: 01 điện thoại Nokia 105, vỏ màu xanh đã qua sử dụng, kèm sim số thuê bao 0862881607.

Khám người theo thủ tục hành chính đối với Nguyễn VM không phát hiện và thu giữ gì.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện ĐA, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm VT tại KT, XN, ĐA, Hà Nội thu giữ: 02 điếu thuốc tự cuốn bằng giấy màu trắng, 01 điếu dài khoảng 05 cm, 01 điếu dài khoảng 08 cm, bên trong chứa thảo mộc khô; 09 túi nilông màu trắng bên trong chứa thảo mộc khô; 01 cân điện tử bằng nhựa màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số 213/KLGĐ-PC09 ngày 08/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an Thành phố Hà Nội, kết luận:

* Vật thu giữ của Phạm QH gồm: Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông là Cần sa, khối lượng 4,896 gam.

* Vật thu giữ của Phạm VT gồm:

- Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông là Cần sa, khối lượng 4,998 gam.
- Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông đựng trong hộp giấy màu đỏ là Cần sa, khối lượng 5,073 gam
- Thảo mộc khô bên trong 09 túi nilông và 02 điếu thuốc tự cuốn đều là Cần sa, tổng khối lượng: 41,143 gam.
- 01 cân điện tử màu trắng có dính Cần sa.

Tổng khối lượng Cần sa thu giữ của Phạm VT là 51,214 gam.

Tại cơ quan điều tra Phạm VT khai nhận:

Khoảng 12h45’ ngày 31/12/2019, khi VT đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Phạm QH gọi từ số thuê bao 0862881607 đến số thuê bao 0329910400 của VT hỏi mua 02 túi Cần sa với giá 200.000 đồng/túi. VT đồng ý và hẹn QH đi đến đầu dốc đê sông Cà Lồ thuộc địa phận thôn Đường Nhạn, XN, ĐA, Hà Nội để mua bán ma túy. Khoảng 20 phút sau, VT đi xe máy đến ngã ba đê gặp QH và VM. VT lấy trong túi áo khoác bên phải ra một bao giấy màu đỏ bên trong có 02 túi nilông chứa Cần sa đưa cho QH nQH QH nói chỉ đủ tiền mua 01 túi. Khi đang giao dịch, VT thấy có người dân đi qua nên đã đặt bao giấy chứa Cần sa vào hốc chứa đồ phía trước bên phải xe máy rồi bảo QH ngồi lên xe máy, VT lái xe chở QH đi vào phía thôn KT khoảng 100m thì dừng xe. VT lấy 01 túi Cần sa trong bao giấy bán cho QH, QH trả cho VT 200.000 đồng. Sau đó, VT

lái xe chở QH quay lại ngã ba đê gặp VM thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện.

Nguồn gốc số ma túy Cần sa VT bán cho QH và số ma túy Cần sa bị thu giữ là của VT mua của một nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch cụ thể) ở khu vực quận Cầu Giấy, Hà Nội với giá 1.900.000 đồng được 13 túi Cần sa về để vừa sử dụng, vừa bán kiếm lời với giá 200.000 đồng/túi.

Tại cơ quan điều tra, Phạm QH và Nguyễn VM khai nhận phù hợp với lời khai của Phạm VT. QH rủ VM đi cùng có chút việc, nQH không nói rõ đi đâu. VM không biết và không liên quan đến hành vi mua ma túy của QH.

Đối với người bán cần sa cho VT, VT khai: Ngày 30/12/2019, VT vào mạng xã hội Instagram tìm được một số điện thoại, VT dùng sim rác liên lạc, gặp một nam thanh niên không quen biết ở khu vực Cầu Giấy, Hà Nội và mua 13 túi cần sa với giá 1.900.000 đồng. Mua cần sa xong, VT đã vứt bỏ sim rác, VT không nhớ tên tài khoản Instagram, số điện thoại của người này, cũng không nhớ chính xác địa điểm mua ma túy, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác VM làm rõ.

Đối với Phạm QH mua ma túy cần sa của VT về để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không còn mục đích nào khác. Hành vi tàng trữ trái phép 4,896 gam Cần sa của Phạm QH vi phạm điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Ngày 26/02/2020, công an huyện ĐA đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với QH.

Đối với Nguyễn VM do VM không biết và không liên quan đến tàng trữ trái phép chất ma túy của QH nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda Vision, sơn màu trắng, BKS: 291-149.87, SK: 090459, SM: 0090503: Kết quả điều tra xác định là tài sản của chị Phạm TN (Sinh năm 1991; HKTT: thôn KT, XN, ĐA, Hà Nội; chị gái của VT). Ngày 31/12/2019, chị TN không biết VT mượn chiếc xe máy trên để đi bán Cần sa. Ngày 14/01/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chị TN chiếc xe máy trên.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSĐA ngày 10/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA đã Quyết định truy tố bị cáo Phạm VT về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại Phiên tòa:

Bị cáo Phạm VT khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐA giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự năm 2015. *Xử phạt:* bị cáo Phạm VT bị cáo Từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 túi nilông chứa 5,073 gam

cần sa (đã trích mẫu giám định 1,097 gam); 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 túi nilông chứa 4,998 gam cần sa (đã trích mẫu giám định 0,711 gam); 01 phong bì niêm phong bên trong có 09 túi nilông chứa cần sa và 02 điếu cần sa, tổng khối lượng 41,143 gam; 01 phong bì niêm phong chứa 01 cân điện tử màu trắng; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 túi nilông chứa 4,896 gam cần sa (đã trích mẫu giám định 1,416 gam). Tịch thu sung công quỹ nhà nước 02 điện thoại kèm sim và 200.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi và tội danh của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Phạm VT tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 31/12/2019 tại thôn Đường Nhạn, xã XN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội, Phạm VT có hành vi bán trái phép 4,998 gam ma túy loại cần sa cho Phạm QH thì bị cơ quan công an phát hiện bắt giữ.

Như vậy hành vi của bị cáo Phạm VT đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Điều luật quy định:

""1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm."

[2] Hành vi Mua bán trái phép 4,896 gam cần sa là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý và chất gây nghiện khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, mà còn làm gia tăng các tệ nạn về ma tuý và các loại tội phạm khác trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, huyện ĐA nói riêng. Ma túy với một tác hại khôn lường do sức tàn phá của nó, chính vì vậy mà Nhà nước và cả cộng đồng xã hội ra sức đấu tranh bài trừ. Bị cáo nhận thức được điều này, song do vì hám lợi vẫn cố tình phạm tội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong khi có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51. Ngoài ra, bị cáo có ông nội (ông Phạm VS) là người có công với cách mạng nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Về tiền án, tiền sự của bị cáo: bị cáo không có tiền án tiền sự.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung nhằm hạn chế các loại tội phạm khác trên địa bàn huyện ĐA với mức hình phạt thấp hơn như Viện kiểm sát đề nghị là thỏa đáng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra đã thu giữ: 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 túi nilông chứa 5,073 gam cần sa (đã trích mẫu giám định 1,097 gam); 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 túi nilông chứa 4,998 gam cần sa (đã trích mẫu giám định 0,711 gam); 01 phong bì niêm phong bên trong có 09 túi nilông chứa cần sa và 02 điếu cần sa, tổng khối lượng 41,143 gam; 01 phong bì niêm phong chứa 01 cân điện tử màu trắng; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 túi nilông chứa 4,896 gam cần sa (đã trích mẫu giám định 1,416 gam) cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 02 điện thoại kèm sim là phương tiện sử dụng việc phạm tội và 200.000 đồng tiền do phạm tội mà có.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện ĐA thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử. Kết luận điều tra của công an ĐA, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA và đề nghị hình phạt áp dụng với bị cáo là đúng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt: Bị cáo **Phạm VT** 24 (hai mươi bốn) tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 31/12/2019 đến ngày 09/01/2020.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án xử:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 túi nilông chứa 5,073 gam cần sa (đã trích mẫu giám định 1,097 gam); 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 túi nilông chứa 4,998 gam cần sa (đã trích mẫu giám định 0,711 gam); 01 phong bì niêm phong bên trong có 09 túi nilông chứa cần sa và 02 điếu cần sa, tổng khối lượng 41,143 gam; 01 phong bì niêm phong chứa 01 cân điện tử màu trắng; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 túi nilông chứa

4,896 gam cần sa (đã trích mẫu giám định 1,416 gam).

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia kèm sim và số tiền 200.000 đồng đã thu giữ của Phạm VT; 01 điện thoại Nokia kèm sim đã thu giữ của Phạm QH.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/3/2020 giữa Công an huyện ĐA, Thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐA, Thành phố Hà Nội và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 11/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐA, Thành phố Hà Nội).

Bị cáo Phạm VT phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Trung Trực

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *UBND xã XN, H.ĐA;*
- *VKSND huyện ĐA;*
- *Công an huyện ĐA;*
- *Chi cục THADS huyện ĐA;*
- *Sở TP Thành phố Hà Nội;*
- *Lưu hồ sơ.*